TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **133** /2024/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 03 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 135/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Bùi Xuân C, sinh năm 1981**. Đăng ký HKTT: Tổ dân phố số 6 P, phường M, quận N, thành phố H. Nơi cư trú: Căn hộ 2208A Chung cư N, 109 Phố N, phường P, quận N, thành phố H.

- **Bị đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1993**. Đăng ký HKTT: Tổ dân phố số 6 P, phường M, quận N, thành phố H. Nơi cư trú: Căn hộ 2208A Chung cư N, 109 Phố N, phường P, quận N, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Xuân C và chị Phạm Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Anh Bùi Xuân C và chị Phạm Thị L có 02 con chung là: Cháu Bùi Khánh N, sinh ngày 15/12/2021 và cháu Bùi Thu G, sinh ngày 15/12/2021. Giao cháu Bùi Khánh N cho anh Bùi Xuân C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn. Giao cháu Bùi Thu Thu G cho chị Phạm Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Anh Bùi Xuân C và chị Phạm Thị L được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Bùi Xuân C và chị Phạm Thị L tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Anh Bùi Xuân C tự nguyện chịu cả 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí anh C đã nộp theo biên lai số 0009486 ngày 26/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
-VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (để ghi vào sổ hộ tịch: số 80/2020 ngày 12/10/2020);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập